

Số: /QĐ-UBND

Trà Bông, ngày tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh sách hộ gia đình được thụ hưởng chính sách Dự án 1 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025 xã Hương Trà

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/NQ-QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về Chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;*

*Căn cứ Công văn số 1314/UBND-CSĐT ngày 16/8/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-UBND;*

*Căn cứ Công văn số 5319/UBND-KGVX ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn quy trình rà soát đối tượng thụ hưởng chính*

sách của Dự án 1, Dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Quyết định số 3190/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt Danh sách hộ gia đình được thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và nước sinh hoạt phân tán của Dự án 1 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1382/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách hộ gia đình được thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và nước sinh hoạt phân tán của Dự án 1 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025 xã Hương Trà;

Theo đề nghị của UBND xã Hương Trà tại Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 19/3/2025 và ý kiến đề xuất của Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo tại Công văn số 16/TTr-PDTTG ngày 19/3/2025.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh sách hộ gia đình được thụ hưởng chính sách Dự án 1 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025 xã Hương Trà. Cụ thể chi tiết có Danh sách hộ gia đình kèm theo.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ vào Danh sách bổ sung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, UBND xã Hương Trà có trách nhiệm tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ của Dự án 1 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025 đảm bảo đúng quy định, mục đích, đúng đối tượng, định mức theo quy định của Chương trình; tổ chức niêm yết công khai danh sách; định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện cho UBND huyện (qua Phòng Dân tộc và Tôn giáo) chỉ đạo.

2. Giao Phòng Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả chính sách cho các đối tượng theo đúng quy định; hướng dẫn địa phương việc triển khai thực hiện chính sách theo quy định; kiểm tra, giám sát, đánh giá và định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu tổng hợp kết quả thực hiện cho UBND huyện chỉ đạo và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện có trách nhiệm hướng dẫn hồ sơ vay vốn, quy trình và thủ tục cho vay đối với các đối tượng vay vốn theo quy định, đảm bảo đúng đối tượng, đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng

mục đích theo quy định. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát quá trình vay vốn, sử dụng vốn và trả nợ của đối tượng vay vốn, bảo đảm vốn vay được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả và khả năng thu hồi vốn vay.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các Phòng: Dân tộc và Tôn giáo, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND xã Hương Trà và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Huyện ủy (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- VP. HĐND và UBND: C,PVP(MN), CVMN;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Thịnh**